

NÂNG CAO THU NHẬP CỦA NÔNG DÂN SAU KHI THU HỒI ĐẤT ĐỂ XÂY DỰNG KHU CÔNG NGHIỆP

Bùi Thị Hiền¹

Huỳnh Thị Cẩm Tú²

Nguyễn Thị Ngọc Trâm¹

Nguyễn Thị Hương¹

TÓM TẮT

Dựa trên nền tảng của các lý thuyết về kinh tế học nông nghiệp, bài nghiên cứu tổng hợp các lý thuyết về sinh kế của người dân do tác động của đô thị hóa. Mục đích nghiên cứu là định lượng các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của hộ nông dân sau khi thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp. Dữ liệu nghiên cứu được thu thập từ 168 hộ nông dân bị mất đất. Kết quả nghiên cứu cho thấy có ba yếu tố tác động thuận chiều làm tăng thu nhập của hộ nông dân bị mất đất đó là số năm đi học của chủ hộ, số lao động trong gia đình, thu nhập từ đầu tư và một yếu tố ảnh hưởng ngược chiều là tỷ lệ phụ thuộc. Từ kết quả nghiên cứu, bài viết tập trung đề xuất các khung chính sách nhằm duy trì và nâng cao thu nhập của hộ nông dân bị thu hồi đất để làm khu công nghiệp.

Từ khóa: Thu nhập, lao động, hộ nông dân bị mất đất, hồi quy logistic

1. Đặt vấn đề

Trong thời gian qua, giới khoa học kinh tế trong và ngoài nước có nhiều công trình nghiên cứu về giải pháp nâng cao thu nhập cho nông dân sau khi thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp. Tuy nhiên, luận cứ khoa học cho các giải pháp hiện còn bỏ ngỏ, nhất là mô hình định lượng các yếu tố tác động đến thu nhập sau khi thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp. Do đó, nhận diện một mô hình định lượng thích hợp dựa trên nền tảng của lý thuyết kinh tế học nông nghiệp và bằng chứng thực tiễn là một thách thức đặt ra cho các nhà nghiên cứu chính sách. Để thực hiện điều này, nhóm tác giả tiến hành thu thập số liệu về thu nhập của 168 hộ nông dân bị thu hồi đất tại Phường Lộc Sơn, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng vào tháng 12/2019 nhằm tìm kiếm những bằng chứng thực tiễn cho

mô hình. Nội dung bài viết tập trung vào hai vấn đề chính: khung lý thuyết của mô hình định lượng và kết quả ứng dụng đối với nông dân sau khi thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp. Phần mềm xử lý số liệu thống kê là phần mềm R phiên bản số 3.3.3.

2. Cơ sở lý thuyết của mô hình nghiên cứu

Mặc dù quá trình đô thị hóa nhanh chóng được quan sát thấy trong hầu hết các quá trình phát triển và chuyển đổi của mỗi quốc gia. Một nguyên lý được thừa nhận rộng rãi trong các tài liệu phát triển đó là trong quá trình chuyển đổi cấu trúc nền kinh tế luôn đi kèm cùng với sự phát triển kinh tế và tỷ trọng của ngành nông nghiệp như một phần GDP của đất nước sẽ giảm khi tăng trưởng GDP của một quốc gia cao hơn. Cùng với sự hình

¹Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh
Email: buithihien@iuh.edu.vn

²Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

thành và phát triển của khu vực công nghiệp và dịch vụ hiện đại, thay đổi cấu trúc diễn ra trong nội bộ ngành nông nghiệp và kinh tế nông thôn dù tính chất, quy mô, tốc độ diễn ra tại mỗi nước khác nhau [1]. Ở Việt Nam, quá trình chuyển đổi từ các hoạt động nông nghiệp sang phi nông nghiệp cấp hộ gia đình được thể hiện qua cơ cấu thu nhập. Điều tra Mức sống Hộ gia đình qua các năm (VHLSS - Vietnam Household Living Standards Survey) cho thấy tỷ trọng thu nhập hộ gia đình từ nông nghiệp (kể cả lâm nghiệp và thủy sản) bình quân cả nước giảm từ 28,6% năm 2002 xuống còn 19,9% năm 2012 và 17,4% năm 2014 và gần đây nhất là giảm còn 13,3 % năm 2018. Chỉ tính riêng các hộ nông thôn, thu nhập từ nông nghiệp giảm từ 43,4% năm 2002 xuống còn 24,39% năm 2014 và giảm tiếp còn 18,7% năm 2018 [2], do phần thu nhập từ lương và tiền công tăng lên và có tỷ trọng cao hơn thu nhập từ nông nghiệp kể từ năm 2010.

Điều tra tiếp cận nguồn lực hộ gia đình Việt Nam 2015 (VARHS - Vietnam Access to Resources Household Survey) cũng cho thấy hiện tượng đa dạng hóa hoạt động kinh tế của hộ nông thôn chủ yếu được thúc đẩy bởi cơ hội thu nhập. Thu nhập thấp và các cú sốc thường đẩy nông dân ra khỏi sản xuất nông nghiệp [3]. Hiểu theo một nghĩa rộng hơn, nâng cao thu nhập bằng cách thực hiện đa dạng hóa thu nhập chính là sinh kế bền vững cho những đối tượng bị ảnh hưởng do thu hồi đất. Với các yếu tố quyết định đa dạng hóa vào hoạt động phi nông nghiệp, kết luận nghiên cứu của

Newman và Kinghan [3] đã khẳng định *giáo dục, giới tính, đất đai, và quy mô hộ gia đình* là những yếu tố chính quyết định sự tham gia vào việc làm phi nông nghiệp, trong khi đó giá trị tài sản, tiếp cận tín dụng, vốn xã hội, hộ gia đình và đất đai là những yếu tố quyết định quan trọng cho việc kinh doanh phi nông nghiệp. Tương tự như vậy, Timmer và Akkus [1] đã tìm thấy *diện tích đất, trình độ học vấn ở cấp tiểu học, và giới tính* là yếu tố quyết định sự đa dạng hóa ở Ghana, và phụ nữ có thể tham gia vào các hoạt động phi nông nghiệp. *Giáo dục trung học phổ thông* có tầm quan trọng đặc biệt đối với việc làm ổn định. Kết luận nghiên cứu của Micevska và Rahut [4] cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục, cho thấy *các cá nhân có trình độ học vấn cao hơn có xu hướng đa dạng hóa thành các hoạt động phi nông nghiệp có lợi nhuận cao, với các hoạt động thu hồi thấp do những người có trình độ học vấn hạn chế*. Điều này sẽ ảnh hưởng đến mức thu nhập do đa dạng hóa. Nhìn chung, điều này cho thấy các hộ gia đình nghèo, nghèo có trình độ học vấn thấp, có thể phải đối mặt với những rào cản đáng kể trong việc tham gia vào hoạt động phi nông nghiệp [5].

Nếu xem việc thu hồi đất là một cú sốc thì yếu tố đẩy để cải thiện thu nhập của hộ nông dân chính là chuyển đổi việc làm từ nông nghiệp chuyên biệt sang các hoạt động phi nông nghiệp và xem xét việc cải thiện thu nhập như là thước đo hiệu quả, một minh chứng từ nghiên cứu của World bank [6] xác nhận rằng *có sự thay đổi đáng kể về phân*

công lao động từ nông nghiệp sang hoạt động kinh doanh hộ gia đình và thu hút lao động của hộ gia đình nông nghiệp. Đa dạng hóa trong việc làm có thu nhập cũng là nguồn thu nhập của hộ, từ kết quả phân tích dẫn đến cải thiện phúc lợi khoảng 15%. Như vậy, cần chú ý đến việc tạo ra việc làm, đặc biệt ở khu vực nông thôn, đối với những người sản xuất nông nghiệp. Nghiên cứu của Lê Xuân Thái [7] phân tích các yếu tố làm tăng thu nhập bình quân đầu người trong hộ nông dân là *diện tích canh tác, chi phí đầu tư sản xuất, tham gia tổ chức địa phương và số người trong hộ* ảnh hưởng làm thay đổi thu nhập của hộ nông dân. Trong khi đó, Trần Quang Tuyền [8] lại cho rằng *quy mô hộ, tỷ lệ phụ thuộc, trình độ giáo dục của các thành viên và diện tích đất* ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập hộ gia đình bị thu hồi đất. Kết luận nghiên cứu của Nguyễn Quốc Nghi và cộng sự [9] cũng đã khẳng định *trình độ học vấn của chủ hộ, số lao động trong hộ, tỷ lệ người phụ thuộc, diện tích đất bị thu hồi, phương án sử dụng tiền đền bù, việc làm ở khu công nghiệp* ảnh hưởng trực tiếp đến thu

nhập của hộ nông dân bị thu hồi đất.

3. Mô hình định lượng

Với những tiếp cận nghiên cứu thực nghiệm các dự án có liên quan đến thu hồi đất và công tác đền bù và tái định cư, sau một thời gian người dân bị thu hồi đất và nhận được tiền đền bù thì có một số hộ gia đình có thu nhập được cải thiện tốt hơn so với trước khi triển khai dự án. Tuy nhiên, có một số hộ gia đình không cải thiện được thu nhập, thậm chí còn thấp hơn so với trước khi được thu hồi đất. Cùng với việc tổng hợp các nghiên cứu liên quan, đồng thời kế thừa Mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của người dân sau khi thu hồi đất để xây dựng khu công nghiệp của tác giả Đinh Phi Hồ [10] và kết quả nghiên cứu của các tác giả ở trên nhóm tác giả đã đưa các biến: *Tuổi của chủ hộ, số năm đi học của chủ hộ, Số lao động trong gia đình, tỷ lệ phụ thuộc, số lao động làm việc trong khu công nghiệp, thu nhập từ đầu tư, thu nhập của hộ nông dân sau khi bị thu hồi đất* bằng việc sử dụng Hàm hồi quy tuyến tính dạng Logarith để đánh giá mối tương quan giữa thu nhập và các yếu tố ảnh hưởng.

Bảng 1: Những yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập hộ gia đình nông dân bị thu hồi đất

Tên biến	Ký hiệu	Định nghĩa	Kỳ vọng	Nguồn
Tuổi của chủ hộ	X1	Tuổi của người đứng tên trong hộ khẩu, thường đưa ra các quyết định quan trọng của hộ.	+	Tổng cục Thống kê (2019) [2]
Số năm đi học của chủ hộ	X2	Trình độ học vấn của chủ hộ	+	Trần Quang Tuyền. (2014) [8]; Nguyễn Quốc

				Nghi và cộng sự. (2012) [9]; Đinh Phi Hồ. (2011) [10]
Số lao động trong gia đình	X3	Số người tham gia hoạt động kinh tế tạo thu nhập trong hộ.	+	Newman, C., & Kinghan, C. (2015) [3]; Nguyễn Quốc Nghi và cộng sự. (2012) [9]; Đinh Phi Hồ. (2011) [10]
Tỷ lệ phụ thuộc	X4	Tỷ lệ giữa số người nằm ngoài độ tuổi lao động trên tổng số người trong gia đình.	-	Trần Quang Tuyền. (2014) [8]; Nguyễn Quốc Nghi và cộng sự. (2012) [9]; Đinh Phi Hồ. (2011) [10]; Tổng cục Thống kê. (2016) [11]
Số lao động làm việc trong khu công nghiệp	X5	Số người tham gia làm việc tại khu công nghiệp đem lại thu nhập cho hộ gia đình	+	Nguyễn Quốc Nghi và cộng sự. (2012) [9]; Đinh Phi Hồ. (2011) [10]
Thu nhập từ đầu tư	X6	Các khoản thu nhập từ việc sử dụng tiền đền bù sau thu hồi đất. Biến giả, nhận giá trị 1 nếu hộ sử dụng tiền đền bù để đầu tư sản xuất kinh doanh sau khi bị thu hồi đất; nếu không thì nhận giá trị 0.	+	World bank (2016) [6]; Đinh Phi Hồ. (2011) [10]

(Nguồn: Tác giả tổng hợp)

Mô hình lượng hóa

Hàm hồi quy tuyến tính dạng Logarith được sử dụng thể hiện mối tương quan giữa thu nhập và các yếu tố ảnh hưởng như sau:

$$Y = \text{Ln}(\text{Odds}) = \text{Ln}[P(Y=0) / P(Y=1)] = \beta_0 + \beta_1 X_1 + \beta_2 X_2 + \beta_3 X_3 +$$

$$\beta_4 X_4 + \beta_5 X_5 + \beta_6 X_6$$

Trong đó:

Biến phụ thuộc:

$P(Y=1) = P_0$: Nhận giá trị 1 khi thu nhập của hộ tăng lên

$P(Y=0) = 1 - P_0$: Nhận giá trị 0 khi thu nhập của hộ không tăng lên

Biến độc lập:
X1: TUỔI CHỦ HỘ (NĂM)
X2: SỐ NĂM ĐI HỌC CỦA CHỦ HỘ (NĂM)
X3: SỐ LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH (NGƯỜI)
X4: TỶ LỆ PHỤ THUỘC (%)
X5: SỐ LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TRONG KHU CÔNG NGHIỆP

X6: THU NHẬP TỪ ĐẦU TƯ (BIẾN GIÁ)

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Lựa chọn mô hình bằng AIC

Một thước đo quan trọng và có ích để quyết định một mô hình đơn giản và đầy đủ là Akaike Information Criterion (AIC). Mô hình sẽ dừng lại khi có trị số AIC nhỏ nhất [12].

Bảng 2: Tiêu chuẩn AIC của các mô hình

MÔ HÌNH	AIC
$Y \sim X1 + X2 + X3 + X4 + X5 + X6$	187,12
$Y \sim X2 + X3 + X4 + X5 + X6$	186,12
$Y \sim X2 + X3 + X4 + X6$	185,95

(Nguồn: Tác giả tính toán từ phần mềm R phiên bản 3.3.3)

Trong kết quả bảng 2, R báo cáo cho biết từng bước trong quá trình đi tìm mô hình tối ưu. Khởi đầu với tất cả 06 biến độc lập với AIC = 187,12.

Bước thứ hai gồm 05 biến với AIC = 186,12. Kết quả 3 bước tìm mô hình, R dừng lại với mô hình gồm 4 biến độc lập (X2, X3, X4, X6).

Bảng 3: Hệ số hồi quy

Ln(Odds)	Hệ số hồi quy	Độ lệch chuẩn	Thống kê t	P>t	Kiểm định
Hằng số	-1,22326	0,86176	-1,419	0,155754	
X2	0,16350	0,06497	2,517	0,011852	Đạt
X3	0,54966	0,19801	2,776	0,005503	Đạt
X4	-3,91666	1,07098	-3,657	0,000255	Đạt
X6	0,66387	0,40633	1,634	0,102298	Đạt

(Nguồn: Tác giả tính toán từ phần mềm R phiên bản 3.3.3)

Các yếu tố có P-value < 0.05 có ý nghĩa thống kê với thu nhập.

4.2. Kiểm định hiện tượng đa cộng tuyến

Bảng 4: Nhân tử phóng đại phương sai (vif)

Biến	X2	X3	X4	X6
VIF	1,027243	1,040087	1,050106	1,032571

(Nguồn: Tác giả tính toán từ phần mềm R phiên bản 3.3.3)

Các hệ số VIF của các biến độc lập đều nhỏ hơn 10 nên không có xảy ra hiện tượng đa cộng tuyến giữa các biến độc

lập với nhau.

4.3. Kiểm định phương sai phần dư không đổi

Bảng 5: Kiểm định phương sai phần dư không đổi

Nguồn	chi2	Bậc tự do	p
Breusch-Pagan	4,8641	4	0,3015
Goldfeld-Quandt	1,2075	79	0,202

(Nguồn: Tác giả tính toán từ phần mềm R phiên bản 3.3.3)

Kiểm định Breusch-Pagan và Goldfeld-Quandt cho thấy P-value = 0,3015 và 0,202 đều lớn hơn 0,05 nên có thể kết luận là phương sai phần dư

không đổi.

4.4. Kiểm định hiện tượng tự tương quan

Bảng 6: Kiểm định hiện tượng tự tương quan

Durbin-Watson	test for autocorrelation
1,8843	0,2208
H0: no serial correlation	

(Nguồn: Tác giả tính toán từ phần mềm R phiên bản 3.3.3)

Kiểm định Durbin-Watson cho thấy không có hiện tượng tự tương quan trong mô hình.

4.5. Chọn xác suất mô hình hồi quy logistic bằng Bayesian Model Average (BMA)

Bảng 7: Xác suất của mô hình

Biến độc lập	Xác suất liên quan đến thu nhập (%)
X2: SỐ NĂM ĐI HỌC CỦA CHỦ HỘ (NĂM)	83,8
X3: SỐ LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH (NGƯỜI)	86,9
X4: TỶ LỆ PHỤ THUỘC (%)	100,0
X6: THU NHẬP TỪ ĐẦU TƯ (BIẾN GIÁ)	26,9
X2, X3, X4, X6	54,6

(Nguồn: Tác giả tính toán từ phần mềm R phiên bản 3.3.3)

Theo kết quả trên thì xác suất mà SỐ NĂM ĐI HỌC CỦA CHỦ HỘ (NĂM) liên quan đến thu nhập là 83,8%. Xác suất mà SỐ LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH (NGƯỜI) liên quan đến thu nhập là 86,9%. Xác suất mà THU NHẬP TỪ ĐẦU TƯ (BIẾN GIẢ) liên quan đến thu nhập là 26,9%. Xác suất mà cả bốn yếu tố liên quan đến thu nhập là 54,6%.

Các phân tích ở trên cho thấy: Phương trình hồi quy dưới đây có ý nghĩa thống kê.

$$Y = - 1.22326 + 0.16350X2 + 0.54966X3 - 3.91666X4 + 0.66387X6$$

Biến độc lập:

X2 : SỐ NĂM ĐI HỌC CỦA CHỦ HỘ (NĂM)

X3: SỐ LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH (NGƯỜI)

X4: TỶ LỆ PHỤ THUỘC (%)

X6: THU NHẬP TỪ ĐẦU TƯ (BIẾN GIẢ)

4.6. Thảo luận kết quả

X4: Dấu âm (-): Quan hệ ngược chiều: Khi tỷ lệ phụ thuộc tăng thêm 1%, thu nhập sẽ giảm 3,9 %.

X2: Dấu dương (+): Quan hệ cùng chiều: Khi số năm đi học tăng thêm 1%, thu nhập sẽ tăng thêm 0,16 %.

X3: Dấu dương (+): Quan hệ cùng chiều: Khi số lao động tăng thêm 1%, thu nhập sẽ tăng thêm 0,54%.

X6: Dấu dương (+): Quan hệ cùng chiều: Khi thu nhập từ đầu tư tăng thêm 1%, thu nhập sẽ tăng thêm 0,66%.

Như vậy, thu nhập có mối quan hệ cùng chiều với SỐ NĂM ĐI HỌC CỦA CHỦ HỘ (NĂM), SỐ LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH (NGƯỜI) và THU

NHẬP TỪ ĐẦU TƯ (BIẾN GIẢ) ngược chiều với TỶ LỆ PHỤ THUỘC (%).

5. Kết luận và gợi ý chính sách

Thông qua các kiểm định có thể khẳng định rằng các yếu tố ảnh hưởng làm tăng thu nhập theo thứ tự tầm quan trọng là chủ hộ có trình độ học vấn, số lao động trong gia đình cao và tỷ lệ phụ thuộc thấp cùng với việc sử dụng tiền đền bù để đầu tư sản xuất kinh doanh sẽ làm tăng thu nhập của hộ nông dân. Từ kết quả của mô hình định lượng, bài nghiên cứu tập trung các khung chính sách nhằm duy trì và nâng cao thu nhập của hộ nông dân bị thu hồi đất để làm khu công nghiệp.

Thứ nhất, khuyến khích và tạo điều kiện cho con em những hộ có đất bị thu hồi được đến trường. Cần đảm bảo cơ sở vật chất trường học với đầy đủ các cấp từ tiểu học, trung học cơ sở đến trung học phổ thông nhằm giảm thiểu chi phí đi lại, ăn ở của con em hộ nông dân khi muốn đi học để có thể tốt nghiệp phổ thông. Về mặt chính quyền, trong quy hoạch xây dựng phát triển khu công nghiệp cần ưu tiên quỹ đất để xây dựng trường học, có những chính sách ưu đãi về thuế, về chính sách đất đai cho các khu công nghiệp cũng như chú trọng việc phối hợp ba bên giữa chính quyền, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trong việc xây dựng và quản lý các trường học, đặc biệt là trường nghề.

Thứ hai, chính quyền địa phương và các khu công nghiệp cần có sự phối hợp để đảm bảo quyền lợi chính đáng của cộng đồng dân cư về việc làm tại các khu công nghiệp. Cụ thể, cần có chính sách

để ràng buộc chủ đầu tư khi thu hồi đất thực hiện dự án phải ưu tiên tuyển dụng những lao động từ những gia đình có đất bị thu hồi nếu hội đủ tiêu chí tuyển dụng. Tiếp đến, cần có chính sách cụ thể để chuyển đổi nghề nghiệp và phát triển các chương trình dạy nghề, đào tạo nâng cao tay nghề cho những lao động địa phương để phù hợp với ngành nghề của khu công nghiệp song song với việc tư vấn, tập huấn về những ngành nghề, lĩnh vực sản xuất kinh doanh, những cây trồng, vật nuôi phù hợp với địa bàn để người dân sau khi nhận tiền đền bù thì sẽ chọn được

hình thức đầu tư phù hợp với điều kiện và khả năng chuyên môn của hộ, hỗ trợ tìm kiếm thị trường, tạo điều kiện để những hộ nông dân có thể tham gia vào chuỗi cung ứng, từ sản xuất, cung ứng đến tiếp cận thị trường.

Cuối cùng, cần có những chính sách thu hút các doanh nghiệp có ngành nghề phù hợp với lợi thế của địa phương nhằm đảm bảo tính ổn định về việc làm và thu nhập. Có thể áp dụng các chính sách ưu đãi về thuế, giá thuê đất và thời gian thuê đất nhằm thu hút các doanh nghiệp đến đầu tư và kinh doanh tại địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Timmer, C. P., & Akkus, S (2008), “The structural transformation as a pathway out of poverty: analytics, empirics and politics”, *Center for Global Development Working Paper*, No. 150, p.150
2. Tổng cục Thống kê (2019), *Kết quả khảo sát mức sống hộ dân cư: Phần A: Tổng quan mức sống hộ dân cư năm 2018*, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội
3. Newman, C., & Kinghan, C (2015), “Economic transformation and the diversification of livelihoods in rural Viet Nam”, *WIDER Working Paper*, No. 064, p. 1-20
4. Micevska, M., & Rahut, D. B (2008), “Rural nonfarm employment and incomes in the Himalayas”, *Economic Development and Cultural Change*, No. 57(1), p. 163-193
5. Giesbert, L., & Schindler, K (2012), “Assets, shocks, and poverty traps in rural Mozambique”, *World Development*, No. 40(8), p. 1594-1609
6. World bank (2016), *Chuyển đổi nông nghiệp Việt Nam - Tăng giá trị giảm đầu vào*, *Điểm lại cập nhật tình hình Kinh tế Việt Nam*, Nhà xuất bản Hồng Đức, Hà Nội
7. Lê Xuân Thái (2014), “Các yếu tố ảnh hưởng đến thu nhập của nông hộ trong các mô hình sản xuất trên đất lúa tại tỉnh Vĩnh Long”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, số 35, tr. 79- 86
8. Trần Quang Tuyền (2014), “Đất đai, việc làm phi nông nghiệp và mức sống hộ gia đình: bằng chứng mới từ khảo sát vùng ven đô Hà Nội”, *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, số 202, tr. 7-8
9. Nguyễn Quốc Nghi và cộng sự (2012), “Nghiên cứu tác động của khu công nghiệp đến sự thay đổi của thu nhập của cộng đồng bị thu hồi đất - trường hợp khu công nghiệp Hòa Phú tỉnh Vĩnh Long”, *Kỷ yếu khoa học Trường Đại học Cần thơ 2012*, tr. 19 - 28

10. Đinh Phi Hổ (2011), *Phương pháp nghiên cứu định lượng và những nghiên cứu thực tiễn trong kinh tế phát triển - nông nghiệp*, Nhà xuất bản Phương Đông, TP. Hồ Chí Minh

11. Tổng cục Thống kê (2016), *Cơ cấu tuổi, giới tính và một số vấn đề kinh tế xã hội: kết quả phân tích từ Điều tra Dân số và Nhà ở giữa kỳ 2014*, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội

12. Nguyễn Văn Tuấn (2016), *Phân tích dữ liệu với R*, Nhà xuất bản Tổng hợp, TP. Hồ Chí Minh

INCREASING INCOME OF FARMERS AFTER LAND RECOVERY FOR BUILDING INDUSTRIAL PARK

ABSTRACT

Based on the theory of agricultural economics, the study synthesizes the theories of people's livelihoods due to the impact of urbanization. The purpose of the research is to quantify the factors affecting income of farmers after land recovery to build industrial parks. Research data were collected from 168 farmers who lost their land. The research findings show that there are three factors that positively affect the income of farm households who have lost their land: the number of years of schooling of the household head, the number of laborers in the family, income from investment and one other factor negatively affecting: rate of dependence. From the research findings, the article focuses on proposing policy frameworks to maintain and improve the income of farmers whose land is recovered for industrial parks.

Keywords: *Income, labour, farmers after land recovery, binary logistic regression*

(Received: 20/10/2020, Revised: 29/3/2021, Accepted for publication: 1/11/2021)